

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 47/2019/QĐST - HNGĐ

Hạ Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 100/2019/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T sinh năm 1984

Bị đơn: Anh Sái Minh C sinh năm 1980

Đều có địa chỉ tại: Khu 2, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị T và anh Sái Minh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Trần Thị T, anh Sái Minh C thỏa thuận:

Chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng 03 cháu:

1/ Sái Minh T1 sinh ngày 28/8/2006

2/ Sái Văn L sinh ngày 22/02/2009

3/ Sái Thị Hoài T2 sinh ngày 29/2/2012.

Nuôi dưỡng kể từ tháng 3/2019 đến khi các cháu thành niên. Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 3 cháu cùng chị T mỗi cháu một tháng là 700.000đ, ba cháu là 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) cấp dưỡng theo từng tháng kể từ tháng 3/2019 đến khi từng cháu thành niên.

Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung theo quy định của pháp luật không bên nào được ngăn cấm.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Trần Thị T, anh Sái Minh C thỏa thuận vợ chồng tự chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không đặt ra giải quyết. Nếu sau này có tranh chấp xảy ra sẽ đề nghị Tòa án giải quyết sau bằng một vụ án khác.

- **Về cho vay chung, công sức đóng góp:** Chị Trần Thị T, anh Sái Minh C đều xác định vợ chồng không cho ai vay gì, không có công sức gì không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không đặt ra giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trần Thị T nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số 0001817 ngày 22/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa (Chị T đã nộp đủ).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa
- UBND xã V – huyện H
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Tô Mạnh Tiến